

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SƠN TÂY – TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HNGĐ-ST
Ngày 16 tháng 8 năm 2023
*V/v: Tranh chấp hôn nhân gia
đình*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quang Minh.

Bà Nguyễn Thị Thi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Loan, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 91/2023/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST – HNGĐ, ngày 01 tháng 8 năm 2023 giữa đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1991; (*Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*);

ĐKKHKT: Số A Đ, phường X, thị xã S, TP .;

Chỗ ở hiện tại: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc

- *Bị đơn:* Anh Khuất Duy Huy H, sinh năm 1980, có mặt.

ĐKKHKT: Số A Đ, phường X, thị xã S, TP .;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Y trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Y và anh Khuất Duy Huy H kết hôn ngày 27/5/2021 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường X, thị xã S, TP . theo quy định

của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại gia đình anh H tại địa chỉ số A Đ, phường X, thị xã S, TP .. Vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp tính cách. Hai bên gia đình đã hòa giải nhưng không thành. Từ tháng 5/2022 đến nay vợ chồng anh chị sống ly thân. Nay chị Y xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Khuất Mỹ C, sinh ngày 07/11/2021. Hiện cháu C đang ở với chị Y. Nguyên vọng của chị Y sau khi ly hôn được tiếp tục nuôi dưỡng cháu C. Chị Y yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung với mức 3.000.000 đồng/tháng.

Chị Y trình bày hiện chị là vận động viên, công tác tại Trung tâm Đào tạo Vận động viên tỉnh V, thu nhập hàng tháng khoảng 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng/tháng nên đủ điều kiện nuôi con chung. Anh H hiện làm giám sát tại Công ty B địa chỉ tại số A phố L, phường P, quận H, TP ..

- Về tài sản chung, công sức chung: Chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Y xác định không có.

Tại Bản tự khai anh Khuất Duy Huy H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh có kết hôn với chị Nguyễn Thị Y ngày 27/5/2021 tại Ủy ban nhân dân phường X, thị xã S, TP . theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống 02 năm tại gia đình anh H, địa chỉ số A Đ, phường X, thị xã S, TP .. Đến khoảng giữa năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống và không có sự thống nhất chung về việc quản lý kinh tế trong gia đình. Từ tháng 11/2022 đến nay vợ chồng sống ly thân. Nay chị Y có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn được như trước nhưng anh không ly hôn. Tại phiên tòa anh H trình bày thực tế tình cảm vợ chồng không còn nung vì con còn nhỏ nên anh không muốn ly hôn ảnh hưởng đến con chung.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Khuất Mỹ C, sinh ngày 07/11/2021. Hiện cháu C đang ở với chị Y. Sau khi ly hôn anh H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và tự nguyện không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con.

Anh H trình bày hiện đang làm việc tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn B, thu nhập hàng tháng từ 30.000.000đ đến 35.000.000 đồng, anh có nhà tại địa chỉ số A Đ, phường X, thị xã S nên đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung, công sức chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh H xác định không có.

Tòa án cũng tiến hành xác minh tại gia đình là nơi cư trú của anh H tại phường X, thị xã S. Tại Biên bản xác minh ngày 07/8/2023, đại diện gia đình anh H (Bà Khuất Thị M – mẹ anh H) và chính quyền địa phương cho biết: Chị Nguyễn Thị Y có đăng ký kết hôn với anh Khuất Duy Huy H ngày 27/5/2023 tại UBND phường X, thị xã S. Sau khi kết hôn, anh H và chị Y có chung sống cùng gia đình bà M tại địa chỉ số A Đ, phường X, thị xã S. Vợ chồng anh H, chị Y có mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp tính cách. Phía gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Còn phía địa phương trình bày do anh chị không yêu cầu đoàn thể ở địa phương hòa giải.

Hiện chị Y không sống cùng gia đình anh H, còn anh H làm ở Hà Nội những vẫn thường xuyên đi về tại địa chỉ trên. Về con chung, anh chị có 01 con chung là cháu Khuất Mỹ C, sinh ngày 07/11/2021, hiện cháu đang ở cùng với chị Y. Gia đình anh H có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu C, vì chị Y có thu nhập không ổn định thấp hơn anh H, gia đình anh có điều kiện nuôi dưỡng cháu tốt hơn. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức chung của anh chị chính quyền địa phương và gia đình không được biết. Đại diện địa phương đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã có các Công văn số: 76/CV-TA, ngày 28/6/2023; và Công văn lần 2 số: 87/CV-TA, ngày 24/7/2023 gửi Công ty TNHH B, yêu cầu Công ty cung cấp về công việc, thu nhập của anh H nhưng Tòa án không nhận được phúc đáp.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã ban hành Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tổng đạt hợp lệ cho các đương sự. Tuy nhiên, do anh H vắng mặt, chị Y đề nghị Tòa án không tiếp tục hòa giải. Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

- *Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

+ **Về tố tụng:** Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ **Về nội dung vụ án:** Sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án và phân tích các tài liệu, chứng cứ. Đề nghị: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn ly hôn của chị Y. Xử chị Nguyễn Thị Y được ly hôn với anh Khuất Duy Huy H. Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Khuất Mỹ C cho chị Nguyễn Thị Y nuôi dưỡng. Anh Khuất D Huy Hoàng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức 3.000.000 đồng/tháng. Về tài sản chung, nợ chung, công sức chung: Đề nghị Tòa án không xem xét. Chị Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về tố tụng:* Chị Nguyễn Thị Y có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội giải quyết ly hôn. Xét thấy, anh Khuất Duy Huy H là bị đơn có nơi cư trú tại phường X, thị xã S, thành phố Hà Nội. Như vậy, theo quy định tại Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

Trong quá trình giải quyết tại Tòa án, Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ, hòa giải, ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử và tổng đạt hợp lệ cho nguyên đơn, bị đơn.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Y và anh Khuất Duy Huy H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn và thủ tục về kết hôn theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị Y và anh H là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa chị Y và anh H có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Nay chị Y yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh H trình bày tình cảm vợ chồng không còn được đầy đủ như trước nhưng không đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án hòa giải đoàn tụ nhưng anh H lại không đến Tòa án để Tòa án tổ chức hòa giải và anh H không đưa ra phương hướng giải quyết mâu thuẫn để đoàn tụ, thể hiện ý thức đoàn tụ của anh H thiếu căn cứ. Tại phiên tòa anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn nhưng vì con còn nhỏ nên anh không muốn ly hôn.

Tài liệu Tòa án xác minh thu thập được thể hiện vợ chồng anh H, chị Y có mâu thuẫn và hiện nay đã sống ly thân. Trong thời gian sống ly thân vợ chồng không đi lại thăm hỏi nhau, mỗi người phải tự lo cho cuộc sống của riêng mình. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H và chị Y là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị Y với anh Khuất Duy Huy H là phù hợp với thực tế và phù hợp với quy định tại các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Anh chị có 01 con chung là cháu Khuất Mỹ C, sinh ngày 07/11/2021. Hiện cháu C đang ở với chị Y. Cả anh H và chị Y đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Khuất Mỹ C sau khi ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con sau khi ly hôn của chị Y và anh H là chính đáng. Tuy nhiên, do cháu C là nữ, dưới 36 tháng tuổi tính đến thời điểm Tòa án xét xử vụ án nên việc giao cháu C cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế cuộc sống,

đảm bảo sự phát triển về thể chất, tâm lý của cháu C và quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Chị Y yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung với mức 3.000.000 đồng/tháng. Căn cứ khả năng thực tế của anh H và nhu cầu thiết yếu của cháu C. HĐXX xét thấy mức cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng so với mức lương thu nhập hàng tháng của anh H là phù hợp nên chấp nhận.

Sau khi ly hôn, anh H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

[4] *Về tài sản chung, công sức chung, công nợ chung*: Do cả chị Nguyễn Thị Y và anh Khuất Duy Huy H đều trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Khuất Duy Huy H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 60, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng các Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Y được ly hôn với anh Khuất Duy Huy H.
2. *Về con chung*: Giao con chung là cháu Khuất Mỹ C, sinh ngày 07/11/2021 cho chị Nguyễn Thị Y nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định, thay đổi khác.

Anh Khuất D Huy Hoàng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu C với mức 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng/tháng, kể từ tháng 9/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định, thay đổi khác.

Anh Khuất Duy Huy H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

3. *Về công nợ chung, tài sản chung, công sức chung*: Không xem xét.
4. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Y đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây ngày 08/6/2023 theo Biên lai số AA/2020/0056737. Chị Y không phải nộp án

phí nữa. Anh Khuất Duy Huy H phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo:* Anh Khuất Duy H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, chị Y được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú. Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây được quyền kháng nghị theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Viện KSND TX.Sơn Tây, TP. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng
- UBND phường Xuân Khanh, TX. Sơn Tây, TP. Hà Nội(Để theo dõi);
- Chi cục THADS TX. Sơn Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án + VPTAST.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Hợi